TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PLEIKU** **TỈNH GIA LAI** Bản án số: 75/2021/HSST Ngày 09-7-2021	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Vũ Đình Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Ngô Thị Thao

2. Bà Nguyễn Thị Bắc

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Pleiku

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku tham gia phiên tòa: Ông Đào Anh Tuấn - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 7 năm 2021, tại: Trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Pleiku xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 80/2021/HSST ngày 16 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Huy B** (Tên gọi khác: Bị cáo B Dố), sinh năm 1980, tại: Sơn La. Nơi cư trú: Số 139 đường T, Tổ 4, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Minh O, sinh năm 1949 và bà: Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1952. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 3 tiền án

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18-11-2020 đến ngày 27-11-2020. Sau đó, bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt

Những người tham gia tố tụng:

2.1. Người bị hại:

Chị Nông Thị Thu Ph, sinh năm 1984 và anh Bùi Tự Ph1, sinh năm 1983; địa chỉ: Số 345 đường C, Tổ 13, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt

2.2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1963. Địa chỉ: Số 184/81 đường A, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt

2.3. Người làm chứng:

Ông Nguyễn Doãn H2, sinh năm 1974. Địa chỉ: Số 128 đường T, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

Anh Nguyễn Việt Kh, sinh năm 1980. Địa chỉ: Số 05/207 đường P, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 16-11-2020, Lê Huy B đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Gia Lai để gặp người quen là Huyn (người dân tộc thiểu số) do con của Huyn bị tử vong và đang lưu giữ tại Nhà vĩnh biệt. Tại đây, Lê Huy B gặp, ngồi uống rượu cùng với Huyn, Trần Anh D, ông Nguyễn Văn H1 là người quản lý Nhà Vĩnh biệt, anh Bùi Tự Ph1 là bác sĩ đang công tác tại Bệnh viện và người nam giới tên Thanh là người quen của Bị cáo B tại khu vực trước Căn tin của Bệnh viện.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, thì ông H1 rủ cả nhóm vào phòng trực của của Nhà Vĩnh biệt – là nơi ông H1 làm việc, để tiếp tục uống rượu. Trong khi uống rượu, anh Ph1 xảy ra mâu thuẫn với Bị cáo B, Huyn, Dũng và Thanh. Sự việc mâu thuẫn này có người thông báo cho vợ của anh Ph1 là chị Nông Thị Thu Ph đến để chở anh Ph1 về nhà. Trước khi chở anh Ph1 về, chị Ph nhờ ông H1 trông coi giúp xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva, biển số 81H8-4898, là xe do anh Ph1 điều khiển đến Bệnh viện đang dựng ở gần đó và đưa chìa khóa xe cho ông H1. Khi chị Ph chở anh Ph1 đi khỏi, ông H1 dắt xe mô tô 81H8-4898 đến dựng tại đường luồng Nhà Vĩnh biệt cạnh xe của ông H1 rồi đi ngủ. Lúc này Bị cáo B, Huyn, Dũng và Thanh tiếp tục đi ra lề đường khu vực gần Nhà Vĩnh biệt tiếp tục uống rượu với nhau.

Đến khoảng 03 giờ ngày 17-11-2020, Bị cáo B điều khiển xe mô tô 81H8-4898 về nhà ông Nguyễn Doãn H2 tại: Số 128 đường Trường Sơn, phường Yên Thế, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai và ngủ nhờ tại đây.

Sáng ngày 17-11-2020, ông H1 không thấy xe mô tô biển số 81H8-4898, nên nghĩ anh Ph1 đã đến lấy xe về. Đến ngày 18-11-2020, ông H1 gọi điện thoại cho chị Ph, thì chị Ph mới biết đã bị mất xe mô tô 81H8-4898 nên đến Công an thành phố Pleiku trình báo. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đưa Bị cáo B về làm việc và Bị cáo B đầu thú, khai nhận đã chiếm đoạt xe mô tô 81H8-4898 và giao nộp lại xe mô tô này.

Tại Kết luận số 139/KL-HĐĐGTS ngày 27-11-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự thành phố Pleiku kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva biển số 81H8-4898 có trị giá 4.700.000đồng.

Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đã trả lại xe này cho chị Ph và anh Ph1. Chị Ph và anh Ph1 không có yêu cầu về bồi thường dân sự.

Bản cáo trạng số: 92/CT-VKS ngày 16-6-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku truy tố bị cáo Lê Huy B về tội: "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra, Lê Huy B khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại là anh Bùi Tự Ph1 và chị Nông Thị Thu Ph; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Nguyễn Văn H1 khai nhận toàn bộ sực việc như trên.

** Tại phiên tòa:*

Bị cáo Bị cáo B trình bày:

Bị cáo Bị cáo B không thừa nhận đã chiếm đoạt chiếc xe mô tô 81H8-4898. Việc Bị cáo B điều khiển xe mô tô 81H8-4898 về nhà ông Nguyễn Doãn H2 là do ông Nguyễn Văn H1 nhờ Bị cáo B trông coi giúp xe mô tô này. Bị cáo B không có ý định chiếm đoạt chiếc xe này nên không đồng ý với toàn bộ nội dung Bản cáo trạng số: 92/CT-VKS ngày 16-6-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku và Luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Ông Nguyễn Văn H1 trình bày:

Vào tối ngày 16-11-2020, ông H1 gặp bị cáo Bị cáo B lần đầu và có cùng uống rượu với Bị cáo B, anh Bùi Tự Ph1 và bạn của Bị cáo B tại khu vực trước Căn tin Bệnh viện. Trong quá trình uống rượu, ông H1 rủ mọi người vào trong phòng của mình để tiếp tục uống rượu thì giữa anh Ph1 và nhóm của Bị cáo B xảy ra mâu thuẫn. Do mâu thuẫn giữa các bên và anh Ph1 say rượu nên chị Nông Thị Thu Ph là vợ anh Ph1 đến đưa anh Ph1 về. Chị Ph nhờ ông H1 trong coi xe mô tô 81H8-4898 và giao chìa khóa xe mô tô cho ông H1. Lúc này, ông H1 dắt xe mô tô 81H8-4898 vào khu vực đường luồng nhà Vĩnh biệt dựng cạnh xe ông H1 và đi ngủ. Đến khoảng 07 giờ ngày 17-11-2020, ông H1 hết ca trực nên đi về và không thấy xe mô tô 81H8-4898 nên nghĩ anh Ph1 tự lấy xe. Đến sáng ngày 18-11-2020, ông H1 mới phát hiện chiếc xe mô tô bị mất. Ông H1 khẳng định không nhờ Bị cáo B trông coi giúp xe mô tô 81H8-4898.

Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Huy B và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Huy B mức án từ 02 năm 06

tháng đến 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 18-11-2020; hình phạt bổ sung: Không.

- Về dân sự: Không.
- Về xử lý vật chứng: Không
- Về án phí: Bị cáo Lê Huy B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Huy B nói lời nói sau cùng:

Bị cáo khẳng định mình không có ý định chiếm đoạt xe mô tô 81H8-4898 nên không phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Pleiku, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người chứng kiến không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Lê Huy B tại phiên tòa là phù hợp với các lời khai của bị cáo có tại hồ sơ vụ án; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định bị cáo Lê Huy B đã thực hiện hành vi như sau:

Vào khoảng 03 giờ, 00 phút ngày 17-11-2020, tại: Nhà Vĩnh biệt thuộc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Gia Lai, Lê Huy B điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva biển số 81H8-4898 của Chị Nông Thị Thu Ph và anh Bùi Tự Ph1 về nhà người quen là ông Nguyễn Doãn H2, tại: Số 128 Trường Sơn, phường Yên Thế, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Đến 09 giờ 40 phút ngày 18-11-2020, bị cáo Bị cáo B giao nộp xe mô tô này cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku. Qua định giá xác định xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva biển số 81H8-4898 có trị giá 4.700.000đồng.

[3] Tuy nhiên, bị cáo Lê Huy B cho rằng mình không có ý định chiếm đoạt chiếc xe này. Việc Bị cáo B điều khiển xe mô tô 81H8-4898 về nhà ông Nguyễn Doãn H2 là do ông Nguyễn Văn H1 nhờ Bị cáo B trông coi giúp.

Các lời khai của ông H1, lời của người làm chứng là anh Nguyễn Việt Khoa, lời khai của bị hại chị Ph và anh Ph1 và lời khai của bị cáo Bị cáo B đều xác định

giữa anh Ph1 và nhóm của Bị cáo B có xảy ra mâu thuẫn nên chị Ph là vợ anh Ph1 đến đưa anh Ph1 về nhà do anh Ph1 bị say và không tự điều khiển được xe mô tô. Vì vậy, Hội đồng xét xử khẳng định điều này là sự thật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku tiến hành xác minh nhân thân của đối tượng tên Huyn và Thanh theo lời khai của bị cáo nhưng không xác định được nhân thân, địa chỉ các đối tượng này. Đối tượng Huỳnh Anh Dũng đã đi khỏi nơi cứ trú không tiến hành lấy lời khai được.

Mặt khác, giữa ông H1 và Bị cáo B chỉ mới gặp nhau lần đầu. Từ thời điểm Bị cáo B điều khiển xe mô tô 81H8-4898 về ngủ ở nhà ông Nguyễn Doãn H2 vào rạng sáng ngày 17-11-2020 đến khi giao nộp tài sản vào hồi 09 giờ 40 phút ngày 18-11-2020, tại: Công an thành phố Pleiku, thì Bị cáo B không có hành động gì liên lạc với ông H1 để trả xe.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định ông H1 không nhờ Bị cáo B trông coi giúp xe mô tô 81H8-4898. Vì vậy, việc bị cáo tự ý dịch chuyển tài sản ra khỏi địa điểm quản lý của người quản lý tài sản mà không được sự đồng ý của họ nên trường hợp này đã có đủ căn cứ xác định ý thức chủ quan của bị cáo đã biểu lộ ra bên ngoài là mong muốn chiếm đoạt tài sản và thực tế chị Ph đã có đơn báo sự việc mất xe trước khi bị cáo giao nộp lại tài sản.

[4] Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản, xâm phạm đến trật tự trị an xã hội gây tâm lý lo lắng trong nhân dân.

Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Lê Huy B đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích được xác định theo Bản án số 22/2008/HSPT ngày 22-10-2008 của Tòa Phúc thẩm TAND Tối Cao tại Đà Nẵng nên lần phạm tội này bị cáo đã phạm vào tình tiết định khung tăng nặng: "Tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tình tiết: "Tái phạm nguy hiểm" đã được sử dụng làm tình tiết định khung hình phạt nên bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện đầu thú nộp lại tài sản chiếm đoạt thể hiện tại Biên bản đầu thú do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku lập; tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn, đã được thu hồi trả lại cho bị hại và không có yêu cầu bồi thường về dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khắc phục hậu quả,

phạm tội gây thiệt hại không lớn và đầu thú quy định tại điểm b, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo thay đổi lời khai, quanh co chối tội, khai không đúng tình tiết vụ án nên Hội đồng xét xử không áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[5] Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Lê Huy B có nhân thân xấu và các bản án đã xét xử đối với bị cáo chưa được xóa án tích. Trong vụ án này, bị cáo không thành khẩn khai báo. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy hình phạt tù áp dụng đối với bị cáo tại bản án trước đây không có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo hình phạt tù nghiêm khắc, tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo không có thu nhập ổn định và không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về dân sự và xử lý vật chứng:

Xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva biển số 81H8-4898 đã trả lại cho bị hại và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Về các nội dung khác:

Ông Nguyễn Doãn H2 không biết hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku không xem xét, xử lý hành vi không tố giác tội phạm đối với ông Hùng là có căn cứ.

[10] Về án phí:

Bị cáo Lê Huy B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Huy B phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, Điều 38, Điều 50; điểm b và h khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Huy B 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 18-11-2020.

2. Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Huy B phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- VKSND tp. Pleiku;
- Công an tp. Pleiku;
- Chi cục THADS tp. Pleiku;
- Bị cáo, Người bào chữa (nếu có);
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Vũ Đình Nguyên